

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 35/2018/HS-ST
Ngày 30-03-2018

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Ngọc Sơn

Thẩm phán: Ông Lê Hồng Sơn

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Chí Công

Ông Nguyễn Văn Lý

Ông Trần Đình Đường

Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Thùy Dung - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Trần Hiếu Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2018 tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2018/TLST - HS ngày 08 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Hà Thị H; tên gọi khác: Không; sinh ngày 10/10/1980 tại thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Nơi cư trú: Tổ 4, phường A, tp. T, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Tiến Đạo và bà Nguyễn Thị Hòa; chưa có chồng con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/11/2016 đến ngày 31/5/2017 bị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh. Ngày 12/11/2017 bị áp dụng biện pháp tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lê Thị Thu T - Văn phòng luật sư Tuổi trẻ - Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An; có mặt.

Người làm chứng: Bị án Lê Văn A, sinh năm 1974; hiện đang thi hành án tại Trại giam Đồng Sơn, Bộ công an; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 26/11/2016 tại khu vực Cửa Rào II, xã X, huyện D, Nghệ An tổ công tác thuộc Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện D phát hiện bắt quả tang Lê Văn A, sinh năm 1974, trú tại xã S, huyện Q, Nghệ An và Hà Thị H, sinh năm 1980, trú tại phường A, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên đang ngồi trên xe máy do anh Kha Văn D (Sinh năm 1967) trú tại bản M, xã M, huyện D, Nghệ An điều khiển, thu giữ trong chiếc túi xách màu nâu Lê Văn A đang cầm trên tay có 02 khối chất bột màu trắng hình chữ nhật kích thước (15cm x 10cm x 2,5cm) được gói bằng bao Potylen màu trắng và giấy chống ẩm màu nâu (Nghỉ là Herôin); 25 gói Potylen màu xanh bên trong chứa nhiều viên nén màu hồng (Nghỉ là ma túy tổng hợp), thu trong túi quần của Lê Văn A 5.000.000đ (năm triệu đồng) tiền NHNN Việt Nam; 01 điện thoại di động Nokia 1280 của Lê Văn A, 01 điện thoại Nokia 1280 của Hà Thị H. Lê Văn A và Hà Thị H khai nhận được người khác thuê vận chuyển ma túy tổng hợp (Hồng phiến) và Herôin để nhận tiền công 20.000.000 đ (Hai mươi triệu đồng). Tổ công tác lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng (BL 41-44).

Quá trình điều tra xác định được như sau: A sống chung như vợ chồng với H từ năm 2006 đến nay tại tổ 4, phường A, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. A là người nghiện ma túy thường xuyên mua ma túy của một người tên H1 (Không rõ lai lịch, địa chỉ) ở khu vực bến xe Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên để sử dụng. Ngày 20/11/2016 A đến mua ma túy của H1 thì H1 nói với A “Nếu muốn có thuốc hút thì đi vào Tương Dương, Nghệ An vận chuyển ma túy cho H1, H1 sẽ cho 20.000.000đ và ma túy hút thoải mái”, A đồng ý và cho số điện thoại để H1 liên lạc. Khoảng hai ngày sau, H1 gọi điện cho A nói “Ngày 24/11/2016 đi vào Tương Dương, Nghệ An sẽ có người dẫn đi”, A đồng ý. Sau đó A rủ thêm H đi vào Nghệ An chơi nhưng mục đích là để vận chuyển ma túy cho H1, H đồng ý. Khoảng 08 giờ ngày 24/11/2016 A và H đi xe khách từ thành phố Thái Nguyên đến thị trấn H, huyện D, Nghệ An vào khoảng 20 giờ cùng ngày. Khi đến bến xe thị trấn H, Tương Dương thì H1 gọi điện cho A nói ăn tối xong sẽ có xe lai đến đón. Sau khi A và H ăn tối xong, khoảng 30 phút sau có anh Kha Văn D là người lái xe lai đến (Anh D được anh Triệu Văn G trú tại xã Văn Hán, huyện Đ, Thái Nguyên giới thiệu khách cho D) gặp A và H. Hai bên thỏa thuận giá cả chở lên đồi dốc Kẽm, xã Y, Tương Dương. Anh D chở A và H đến khu vực Trường tiểu học xã Y dưới chân đồi dốc Kẽm, A lưu số điện thoại của D vào máy điện thoại của H để liên lạc (Vì máy A nghe chập chờn) khi nào quay về sẽ gọi D đến đón. Sau đó A và H đi lên đồi dốc Kẽm phía sau trường tiểu

học, đi được một đoạn thì gặp một người đàn ông mặc áo mưa, bịt khẩu trang hỏi: “Có phải A không?” A nói “Phải”. Người đàn ông này bảo A và H đi theo được khoảng 300m thì dừng lại, người này nói “Khi nào lấy ma túy cứ theo đường này mà đi” lúc này khoảng 01 giờ ngày 25/11/2016. Sau khi được người đàn ông chỉ dẫn đường, A và H quay xuống. H gọi điện cho D đến chờ A và H về nhà nghỉ Bắc Nam ở thị trấn Hòa Bình để nghỉ, hai người trả cho D 1.100.000 đ (Một triệu một trăm ngàn đồng) tiền xe lai.

Đến khoảng 20 giờ ngày 25/11/2016 H1 gọi điện cho A nói trả phòng nghỉ để lấy ma túy, A nói H gọi điện cho anh D chở lên đồi dốc Kẽm. D đến nhà nghỉ Bắc Nam chở A và H đi đến khu vực Trường tiểu học xã Y, dưới chân đồi dốc Kẽm. A và H nói với D khi nào quay về sẽ gọi D đến đón. A và H đi bộ lên đồi phía sau trường học thì gặp người đàn ông dẫn đường đã gặp vào tối 24/11/2016, người này hỏi và biết là A nên nói A và H đi theo, đi được khoảng 300m người đó nói A và H đứng chờ 2 tiếng đồng hồ sau sẽ quay lại. Trong lúc đứng chờ nhận ma túy A nói với H “Có người thuê vận chuyển ma túy về Thái Nguyên, họ trả tiền công 20.000.000 đồng và cho ma túy để dùng, đứng chờ ở đây để nhận ma túy”. H có vẻ không hài lòng nên A nói “Bây giờ đã lên đây rồi, chờ nhận ma túy xong thì cùng về”, một lúc sau H nói “Đã lên đây rồi thì em đi cùng anh”. H đồng ý cùng A đứng chờ người đàn ông quay lại để nhận ma túy. Khoảng 02 tiếng sau, người đàn ông quay lại cầm theo một túi xách màu nâu đưa cho A cầm và nói “Trong này có 2 bánh Heroin và hai bọc viên hồng phiến cầm lấy mà về đi” đồng thời người đàn ông đó đưa cho Ân 5.000.000đ (năm triệu đồng) bỏ vào túi quần sau. Khi người đàn ông đưa ma túy và tiền cho Ân thì Hiền đứng gần đó và nhìn thấy. Sau khi nhận tiền và ma túy, A xách túi ma túy và cùng H đi xuống đồi, A nói với H họ đã giao ma túy và đưa trước tiền công 5.000.000đ, H nói A cầm và cất đó. Khi xuống đến chân đồi, H điện thoại cho anh D đến chờ H và A. Trên đường đi, anh D điều khiển xe máy, A ngồi sau cầm túi xách đựng ma túy, H ngồi giữa. Đến khoảng 02 giờ 30 phút ngày 26/11/2016 khi đi đến khu vực cầu Cửa Rào II thuộc xã X, huyện D, Nghệ An thì bị tổ công tác Công an huyện D phát hiện bắt quả tang. Kiểm tra trong túi xách màu nâu Lê Văn A cầm 02 bánh chất bột màu trắng được bọc bằng bao potylen màu trắng và giấy chống ẩm màu nâu (Nghĩ là Heroin), 25 gói potylen chứa nhiều viên nén màu hồng (Nghĩ là ma túy tổng hợp), số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng), 02 điện thoại di động của A và H.

Quá trình điều tra Hà Thị H có biểu hiện của bệnh lý tâm thần nên ngày 20/02/2017 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An ra quyết định trưng cầu giám định về tâm thần đối với Hà Thị H tại Viện pháp y tâm thần trung ương Bộ y tế. Tại kết luận giám định số: 98/KLGD ngày 13/4/2017 của Viện pháp y tâm thần

trung ương Bộ y tế kết luận: “Trước khi phạm tội Hà Thị H không rối loạn tâm thần, bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Sau khi phạm tội và hiện tại Hà Thị H có biểu hiện rối loạn stress sau khi sang chấn. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F43.1 Hà Thị H mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”. Ngày 16/5/2017, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An ra quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với Hà Thị H tại Viện pháp y tâm thần trung ương Bộ y tế. Sau khi điều trị đến ngày 31/8/2017 theo đề nghị của Viện Pháp y tâm thần Trung ương Bộ y tế tâm thần của Hà Thị H ở giai đoạn ổn định, không cần áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh. Ngày 25/9/2017 Cơ quan điều tra Công an tỉnh Nghệ An ra Quyết định trưng cầu giám định đối với bệnh lý của Hà Thị H. Tại kết luận giám định số 58/GĐSKTT-SBBCB ngày 20/10/2017 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Bộ y tế kết luận “Hiện tại tình trạng bệnh tâm thần của Hà Thị H ở giai đoạn ổn định. Đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Không cần áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh”.

Tại Bản kết luận giám định số: 21/KL-PC 54 (MT) ngày 29/11/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Các chất bột màu trắng (02 mẫu kí hiệu M₁, M₂) thu giữ của Lê Văn A và Hà Thị H gửi giám định đều là ma túy (Heroin), 02 khối chất bột nén màu trắng có tổng trọng lượng là 712 gam. Các viên nén màu hồng (25 gói) có tổng trọng lượng là 499,5 gam

Vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ 712 gam Heroin (Đã lấy 10 gam gửi giám định); 499,5 gam methamphetamine (Đã lấy 25 gam gửi giám định); 01 túi xách bằng da màu nâu, có quai, 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu ghi của Lê Văn A; 01 điện thoại Nokia 1280 màu ghi của Hà Thị H hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) được nộp vào Kho bạc nhà nước huyện D, Nghệ An theo quy định của pháp luật.

Tại Bản cáo trạng số: 21/KSĐT - P1 ngày 05 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An quyết định truy tố Hà Thị H về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố và luận tội đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 4 Điều 194, điểm n, p khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hà Thị H 15 năm đến 16 năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”; miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Vật chứng của vụ án đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 90/2017/HSST ngày 07/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An nên không xử lý trong vụ án này

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp hơn mức đại diện Viện kiểm sát đề nghị vì bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo có tiền sử về bệnh tâm thần, bị cáo có vai trò thứ yếu trong vụ án, trình độ văn hóa thấp nên nhận thức có phần hạn chế.

Bị cáo đồng ý với quan điểm bào chữa, không tranh luận gì và chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về các quyết định và hành vi tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và các bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Về việc bị án Lê Văn A cho rằng quá trình tạm giữ tại Công an huyện D bị cáo Hà Thị H bị đánh đập chảy máu tai nhưng trong hồ sơ không phản ánh nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Bản cáo trạng truy tố. Cụ thể bị cáo khai: Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 26/11/2016 tại khu vực cầu Cửa Rào II, xã X, huyện D, Nghệ An, bị cáo cùng với Lê Văn A vận chuyển trái phép 712 gam Heroin và 499,5 gam ma túy tổng hợp (Methamphetamine) từ huyện D, Nghệ An đến thành phố N cho một người tên H1 (Không rõ lai lịch địa chỉ) để nhận tiền công 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) thì bị Công an huyện D bắt quả tang. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của nhân chứng, bị cáo trong quá trình điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận, giám định chất ma túy, cùng các tài liệu chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi của bị cáo Hà Thị H đối chiếu với các quy định của Bộ luật hình sự 1999 có đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự. Xét trọng lượng bị cáo vận chuyển là 721 gam heroin và 499,5 gam ma túy tổng hợp nên phạm vi áp dụng hình phạt thuộc điểm h khoản 4 của điều luật đã viện dẫn.

[3] Xét, hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây tác hại đến nhiều mặt của đời sống kinh tế xã hội nhất là về an ninh trật tự xã hội. Trong vụ án này bị cáo Hà Thị H là người được A rủ cùng tham gia vận chuyển ma túy, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn thực hiện. Do vậy, phải xét xử nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống một thời gian dài cần thiết nhằm cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, xét quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 nên cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Xét vai trò của bị cáo thấy rằng bị cáo chỉ có vai trò thứ yếu trong vụ án nên xử phạt bị cáo mức hình phạt như đại diện VKSND tỉnh Nghệ An đề nghị là phù hợp. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm n khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 là không có căn cứ, vì tại thời điểm phạm tội bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, trong quá trình điều tra bị cáo Hà Thị H có biểu hiện rối loạn stress sau khi sang chấn. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F43.1 Hà Thị H mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Tuy nhiên sau quá trình điều trị tại Viện pháp y tâm thần trung ương thì hiện tại tình trạng bệnh tâm thần của bị cáo Hà Thị H ở giai đoạn ổn định. Đối với quan điểm bào chữa của Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án dưới mức đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là không có căn cứ để chấp nhận.

[5] Trong vụ án này có Lê Văn A là người rủ bị cáo H đi vận chuyển ma túy và đã được xử lý tại Bản án số 90/2017/HSST ngày 07 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Vật chứng vụ án cũng đã được xử lý ở Bản án trên nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Hà Thị H chưa thu lợi bất chính, không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hà Thị H phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 53 Bộ luật hình sự 1999 xử phạt: Bị cáo Hà Thị H 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 26/11/2016.

Về án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, buộc bị cáo Hà Thị H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tối cao tại Hà Nội
- CQCSĐT Công an tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- THA hình sự - CA tỉnh Nghệ An;
- Thông báo về UBND p. Túc Duyên;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Sơn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Đình Đường Nguyễn Văn Lý

Lê Hồng Sơn

Trần Ngọc Sơn

Nguyễn Chí Công

Hội thẩm nhân dân

Trần Đình Đường Nguyễn Văn Lý Nguyễn Chí Công

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tối cao tại Hà Nội
- CQCSĐT Công an tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- THA hình sự - CA tỉnh Nghệ An;
- Thông báo về UBND p. Túc Duyên;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Sơn